

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều và Công văn số 251/HĐND-KTNS ngày 08/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và UBND cấp tỉnh theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính và đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1124/BNN-ĐĐ ngày 01/3/2023;

Tính đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có khoảng 72,6 km đê các loại; hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh (chủ yếu là đê tương đương cấp IV, V) được đầu tư xây dựng qua nhiều giai đoạn, trước đây nhà nước và nhân dân cùng thực hiện, đầu tư bằng nhiều nguồn vốn, nhiều chủ đầu tư khác nhau, giao cho UBND cấp huyện, cấp xã quản lý theo địa giới hành chính; chưa có cơ chế chính sách, quy định về duy tu, bảo dưỡng, xử lý sự cố đê điều, cơ quan quản lý đê chưa bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng đê; nhiều tuyến đê bị hư hỏng, xuống cấp chưa được đầu tư sửa chữa, nâng cấp; nhiều tuyến đê được xây dựng từ những năm 2000 trở về trước không lưu trữ hoặc bị thất lạc hồ sơ tài liệu về đầu tư, thiết kế công trình nên rất khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về đê điều. Công tác duy tu, sửa chữa đê điều hàng năm chưa được quan tâm thường xuyên, thiếu hoặc không có nguồn kinh phí để thực hiện. Việc tổ chức xử lý các sự cố đê điều, sửa chữa những hư hỏng lớn ở cấp cơ sở thường lúng túng, chưa chủ động. Để bảo đảm an toàn cho các tuyến đê do địa phương quản lý, hạn chế tối đa các thiệt hại do sự cố đê điều gây ra cần có cơ

chế chính sách để duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh làm cơ sở tổ chức thực hiện.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là rất cần thiết.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Quy định cụ thể về nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương bảo đảm phù hợp với quy định tại Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính và thực trạng hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để triển khai thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc ban hành quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh phải bảo đảm phát huy hiệu quả và phù hợp với các quy định của Trung ương và yêu cầu thực tế về an toàn của hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh.

III. Quá trình xây dựng Nghị quyết

Trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 251/HĐND-KTNS ngày 08/11/2023, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã dự thảo và lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan tại Công văn số/SNNPTNT-TL ngày/...../2023.

Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan (*Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 3488/MTTQ-BTT ngày 04/01/2024; Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tại Công văn số 67/BQL-KTTH ngày 09/01/2024; Sở Tài chính tại Công văn số 307/STC-QLGCS ngày 24/01/2024, Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 339/SGTVT-QLGT ngày 25/01/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 502/STNMT-TNN ngày 25/01/2024; UBND huyện Bình Sơn tại Công văn số 315/UBND ngày 30/01/2024, UBND huyện Tư Nghĩa tại Công văn số 261/UBND ngày 29/01/2024, UBND huyện Lý Sơn tại Công văn số 160/UBND ngày 11/01/2024, UBND thị xã Đức Phổ tại Công văn số 02/UBND-KT ngày 03/01/2024, UBND thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 194/UBND-KT ngày 16/01/2024; Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi tại Công văn số 112/KTTL ngày 06/02/2024*), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến hoàn chỉnh dự thảo, trình Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số

...../SNNPTNT-TL ngày/...../2024. Nội dung dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số/BC-STP ngày/...../2024, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Bố cục của Nghị quyết gồm các phần chính sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

(1) Nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng đê điều;

(2) Nội dung, nhiệm vụ chi xử lý cấp bách sự cố đê điều;

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

2.2. Dự kiến nội dung, nhiệm vụ chi:

2.2.1. Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều

a) Sửa chữa, cải tạo, gia cố mặt đê;

b) Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;

c) Sửa chữa và trồng cỏ mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;

d) Đắp đất, trồng cây chắn sóng;

đ) Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;

e) Kiểm tra đánh giá chất lượng công dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của cống dưới đê;

g) Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; chi tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè;

h) Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;

i) Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố; giếng giảm áp; điểm canh đê;

k) Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão liên quan đến đê điều thuộc nhiệm vụ của Trung ương;

l) Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;

m) Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được

cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

2.2.2. Nội dung chi xử lý cấp bách sự cố đê điều

Các sự cố đê điều cần phải xử lý cấp bách để đảm bảo an toàn hệ thống đê là các sự cố phát sinh trước, trong và sau mùa lũ, bão hàng năm, những sự cố này chưa được đưa vào kế hoạch và bố trí trong dự toán duy tu, bảo dưỡng đê điều hằng năm, gồm:

- a) Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;
- b) Xử lý nứt đê;
- c) Xử lý sập tổ mối trên đê;
- d) Xử lý sụt, lún thân đê;
- đ) Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;
- e) Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;
- g) Xử lý lở sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bục đất, giếng phụt;
- h) Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;
- i) Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;
- k) Hàn khâu đê;
- l) Xử lý giếng giảm áp làm việc không bình thường: nước tù trong giếng, khu vực cát thấm lọc có hiện tượng nước đục và kéo theo bùn cát thoát ra ngoài.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

V. Những vấn đề cần xin ý kiến: Không.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

(Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (2) Báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN, CBTH;
- Lưu: VT, KTN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Văn Minh

